

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày: 17/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Phước Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Nghĩa và bà Lê Thị Đông Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Lương Công Trứ – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/HSST ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Minh V; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn D, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Đánh bắt hải sản; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1953; có vợ Đoàn Thị Mỹ D, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn 04 tuổi, con nhỏ 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Đoàn Thanh T (chết); Đại diện Ủy quyền của đồng thừa kế đại diện hợp pháp có ông Đoàn Minh V, sinh năm 1995, Trú tại: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Có mặt

Kiều Tấn Thiên, sinh năm 1997; trú tại: thôn H, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Kiều Ngọc Thu, sinh năm 1973; Trú tại: thôn H, xã A, huyện T, Phú Yên.
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 21/10/2021, Võ Minh V (có giấy phép lái xe hạng A1) trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 155.28/100 ml, điều khiển xe mô tô biển số 78H1-289.85 (của V) chở anh Đoàn Thanh T ngồi sau, lưu hành trên đường hẻm bê tông theo hướng Tây – Đông. Khi V điều khiển xe ra đến ngã 3 nơi giao nhau với đường L thuộc thôn X, xã A, thành phố T, xe V tiếp tục di chuyển qua khỏi nơi giao nhau và đang đi trên phần đường phía Tây của đường L; cùng lúc này anh có anh Kiều Tấn T điều khiển mô tô biển số 78H1-051.01 lưu hành hướng Bắc – Nam trên đường L. Do V không nhường đường cho xe đi trên đường chính nên xe do V điều khiển va chạm với xe mô tô biển số 78H1-051.01, làm hai xe và những người trên xe ngã ra đường gây tai nạn.

Hậu quả: Anh Đoàn Thanh T chết trên đường đưa đi cấp cứu, anh Kiều Tấn T bị thương tích tỷ lệ 13%, xe mô tô biển số 78H1-051.01 bị hư hỏng thiệt hại 1.229.000 đồng.

Về dân sự: Bị cáo V đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Đoàn Thanh T 100.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại T không yêu cầu gì thêm. Đối với anh Kiều Tấn T và chủ sở hữu xe mô tô biển số 78H1-051.01 không yêu cầu gì.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện theo uỷ quyền của Người bị hại anh T trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V; Về trách nhiệm dân sự bị cáo V đã bồi thường xong nên không có yêu cầu gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa thực hành quyền công tố tại toà luận tội và đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 260, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh V từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng; Giao bị cáo V cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: khoảng 21 giờ 00 ngày 21/10/2021, Võ Minh V (có giấy phép lái xe hạng A1) trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 155.28/100ml, điều khiển xe mô tô biển số 78H1-289.85 chở anh Đoàn Thanh T ngồi sau ra đến ngã 3 nơi giao nhau với đường L thuộc thôn X, xã A, thành phố T, xe V va chạm với xe anh Kiều Tấn T điều khiển mô tô biển số 78H1-051.01 lưu hành hướng Bắc – Nam trên đường L. Hậu quả: Anh Đoàn Thanh T, anh Kiều Tấn T bị thương tích tỷ lệ 13%, xe mô tô biển số 78H1-051.01 bị hư hỏng thiệt hại 1.229.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tham gia giao thông trong tình trạng uống rượu bia, điều khiển xe từ đường con ra đường chính không quan sát trước khi chuyển hướng đã vi phạm vào khoản 3, Điều 24 Luật giao thông đường bộ và điều 4, Điều 5, thông tư 31 ngày 29/8/2019. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với mức độ hành vi của bị cáo gây ra bị cáo có nhân thân tốt, hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả, được đại diện gia đình bị hại và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; mặt khác giữa bị cáo và bị hại có quan hệ thân nhân trong gia đình (bị hại là anh vợ của bị cáo); xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đủ điều kiện áp dụng cho bị cáo được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình răn đe, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự

khoan hồng của pháp luật an tâm cải tạo tốt trong thời gian giáo dục.

[5] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại tài sản cho bị cáo trả 01 giấy phép lái xe số 540124059963 cấp ngày 20/01/2012 mang tên Võ Minh V và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy biển số 78H1-289.85 mang tên mang tên Võ Minh V được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tiền bồi thường không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Võ Minh V phạm tội “Vi phạm vi quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Minh V 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Võ Minh V cho UBND xã A, huyện T quản lý giáo dục trong thời gian thử thách, Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Võ Minh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về xử lý vật chứng căn cứ Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại tài sản cho bị cáo Võ Minh V gồm: 01 giấy phép lái xe số 540124059963 cấp ngày 20/01/2012 mang tên Võ Minh V và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy biển số 78H1-289.85 mang tên Võ Minh V được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Võ Minh V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Công an thành phố Tuy Hòa;
- Bị cáo;
- UBND xã A
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Phước Hiệu